Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Dự toán: Mua sắm trang phục cho cán bộ hội cựu chiến binh thực hiện nghi lễ tiêu binh, phủ Quân kỳ.

Tên gói thầu: Mua sắm trang phục cho cán bộ hội cựu chiến binh thực hiện nghi lễ tiêu binh, phủ Quân kỳ.

Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hành cạnh tranh trong nước, qua mạng.

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày.

Địa điểm thực hiện: Tại 78 Hội cựu chiến binh các xã, phường thuộc thành phố Đà Nẵng. Cụ thể như sau:

STT	Địa điểm
1	Xã Tân Hiệp
2	Xã Tam Hải
3	Xã Phước Hiệp
4	Xã Phước Thành
5	Xã Phước Chánh
6	Xã Phước Năng
7	Xã Khâm Đức
8	Xã Phước Trà
9	Xã Việt An
10	Xã Hiệp Đức
11	Xã Hùng Sơn
12	Xã Tây Giang
13	Xã A vương
14	Xã Bến Hiên
15	Xã Đông Giang
16	Xã Sông Kôn
17	Xã Sông Vàng
18	Xã La Êê
19	Xã La Dêê
20	Xã Đắc Pring
21	Xã Nam Giang
22	Xã Bến Giằng
23	Xã Thạnh Mỹ
24	Xã Phú Thuận

25	Xã Vu Gia
26	Xã Thượng Đức
27	Xã Hà Nha
28	Xã Đại Lộc
29	Xã Gò Nổi
30	Xã Điện Bàn Tây
31	Xã Thu Bồn
32	Xã Duy Xuyên
33	Xã Nam Phước
34	Xã Duy Nghĩa
35	Xã Quế Phước
36	Xã Nông Sơn
37	Xã Xuân Phú
38	Xã Quế Sơn
39	Xã Quế Sơn Trung
40	Xã Đông Dương
41	Xã Thăng Phú
42	Xã Thăng Điền
43	Xã Thăng Trường
44	Xã Thăng An
45	Xã Thăng Bình
46	Xã Trà Leng
47	Xã Trà Linh
48	Xã Trà Vân
49	Xã Trà Tập
50	Xã Nam Trà My
51	Xã Trà My
52	Xã Trà Đốc
53	Xã Trà Tân
54	Xã Trà Giáp
55	Xã Trà Liên
56	Xã Sơn Cẩm Hà
57	Xã Thạnh Bình
58	Xã Tiên Phước
59	Xã Lãnh Ngọc
60	Xã Phú Ninh
61	Xã Chiên Đàn
62	Xã Tây Hồ
63	Xã Tam Xuân
64	Xã Đức Phú
65	Xã Tam Anh
66	Xã Tam Mỹ
67	Xã Núi Thành

68	Phường Hội An Tây
69	Phường Hội An Đông
70	Phường Hội An
71	Phường Điện Bàn Bắc
72	Phường An Thắng
73	Phường Điện Bàn Đông
74	Phường Điện Bàn
75	Phường Bàn Thạch
76	Phường Hương Trà
77	Phường Quảng Phú
78	Phường Tam Kỳ

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Nhà thầu phải có cam kết: Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2025, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

- Nhà thầu phải có chứng nhận tiêu chuẩn ISO 9001:2015 (đối với nhà thầu là đơn vị sản xuất); Sản phẩm dệt may phải có giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn QCVN 01:2017/BCT.

- Nhà thầu phải cam kết cung cấp tài liệu chứng minh tính hợp lệ của nguyên liệu vải như sau:

+ Tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật của các loại vải sử dụng cho gói thầu. Giấy chứng nhận C/O (đối với vải nhập khẩu).

+ Hợp đồng nguyên tắc đối với nhà sản xuất hoặc đại diện, đại lý ủy quyền của nhà sản xuất cung cấp các loại vải đưa vào sử dụng cho gói thầu.

+ Cam kết cung cấp mẫu vải kích thước 30x30 cm đối với từng loại vải trong quá trình thương thảo hợp đồng (nếu có yêu cầu của Bên mời thầu).

Yêu cầu nhà thầu phải cung cấp hàng mẫu trong thời gian 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu để làm cơ sở đánh giá về tiêu chí kỹ thuật (nếu qua thời gian xem như không đáp ứng về tiêu chí kỹ thuật)

- Thời gian bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và tối thiểu 12 tháng.

- Hàng hóa được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, bàn giao nguyên đai, nguyên kiện, phiếu bảo hành, tài liệu hướng dẫn sử dụng chính hãng (nếu có).

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Các yêu cầu tham chiếu về nhãn hiệu hàng hóa, model, thông số kỹ thuật, cấu hình yêu cầu tại bảng sau chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thông số kỹ thuật, cấu hình tương đương hoặc cao hơn về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau

đây:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Quần áo nghi lễ	Chất liệu vải: Được may bằng vải Kaki 65/35 màu trắng. Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 Khối lượng: 225 g/m^2 - Quy cách áo: Kiểu áo khoác ngoài có lót; cổ áo có viền lé 3 mm màu trắng, ve chữ V. Cổ áo thùa khuyết đeo cành tùng. Thân trước có bốn túi ốp nổi, giữa túi có xúy, đáy túi vát góc, nắp túi có sòi nhọn cài cúc, cúc túi trên có đường kính 18 mm, cúc túi dưới có đường kính 22 mm, nép áo cài bốn cúc đường kính 22 mm. Thân sau có sống sau xẻ dưới. Hai bên sườn áo, giữa đường chắp sườn với chiết sườn có cá sườn để giữ dây lưng to. Vai áo có dây vai đeo cấp hiệu. Vai thân sau (bên trái người mặc) có dây nhôi để cài giữ dây chiến thắng. Tay dài hai mang có bác tay lật ra ngoài, phía trên bác tay có hai đường viền song song bên trong mài trắng, bên ngoài viền, được may chếch lên phía sống sau. Tay áo bên trái gắn lô gô "Hội CCBVN". Cúc áo được khâu liền thân áo. Cúc áo: Cúc áo có hình tròn, màu đồng. - Quy cách quần: Kiểu quần dài, hai túi chéo, cửa quần mở suốt kéo khóa fecmơtuya. Thân trước mỗi bên xếp một ly lật về phía sườn. Thân sau mỗi bên chiết một ly, có một túi hậu. Cạp quần áo đáy sâu để luồn dây lưng. Hai bên dọc quần có viền dọc quần; Viền bác tay và dọc quần: Băng dệt nổi màu đỏ, rộng 2cm; Màu sắc: Nền màu trắng, hai bên cạnh viền màu đỏ.
2	Áo sơ mi	Chất liệu vải: Được may bằng vải Popơlin Pevi 65/35: 7288-1 màu trắng. Kiểu dệt: Vân điểm Khối lượng: 155 g/m^2 Kiểu áo budong, dài tay, cổ đứng. Mỗi bên đầu cổ áo thùa 2 khuyết đeo phù hiệu. Thân trước có 2 túi ốp nổi; nẹp áo cài tám cúc. Vai áo có dây đeo cấp hiệu. Tay áo dài có măng sét cài cúc.
3	Mũ kêpi + Huy hiệu	Mũ: Chất liệu: Vải kaki trắng , có đỉnh hình o van, cạnh lồng dây thép lò xo tròn, xung quanh đỉnh mũ có viền lé 1,5 mm. Phía dưới trán và vành cầu có dựng bằng nhựa. Lưỡi trai mặt trên bọc vải giả da màu đen, có gắn riềm lưỡi trai. Riềm lưỡi trai có dập hình hai bông lúa bằng nhau, ở giữa có thắt nơ. Phía trước, trên lưỡi trai có dây cóoc đông sợi kim tuyến, hai đầu dây được gắn với mũ bằng cúc mũ. Cúc mũ có hình ngôi sao năm cánh. Ở giữa cầu mũ phía trước có ô dê để đeo cảnh hiệu đường kính 36 mm, liền cành tùng kép; hai bên thành trán có hai ô dê thoát khí. Dây quai mũ ở phía trong cầu mũ có điều

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		chỉnh tăng giảm. Sao mũ: Chất liệu: Bằng kim loại liền một khối, giữa huy hiệu là biểu tượng hình lá chắn, trên nền biểu tượng. Ở giữa có hình tròn và ngôi sao năm cánh màu vàng nỗi trên nền đỏ. Hai bên nền màu đỏ có hình bông lúa nỗi màu vàng. Xung quanh biểu tượng có cành tùng kép bao quanh liền thành một khối cao 54 mm, rộng 64 mm.
4	Cành tùng nghi lễ (Phù hiệu)	Chất liệu: Đồng vàng tấm dầy 0,7 mm; chân gài bằng đồng 15 mm x 3 mm; Màu sắc: Màu vàng bóng.
5	Dây thắt lưng to	- Chất liệu và quy cách: + Cốt dây chính bản rộng 5cm, xung quanh có đường may diễu ở mép ngoài. Trên bề mặt dây có may trần các hình thoi trang trí. Dây lưng có hai vòng nhôi: Một vòng điều chỉnh tăng giảm chiều dài và một vòng giữ đầu dây thừa. + Khoá dây bằng đồng mạ màu vàng, bề mặt có hình ngôi sao năm cánh dập nổi nối tiếp trong vòng tròn. Hai đầu có hai vòng móc để nối với hai đầu cốt dây chính. - Màu sắc: Trắng
6	Dây chiến thắng nghi lễ	Dây đeo trên vai gồm một sợi dây đơn đường kính 5 mm đính song song với một dây tết. Dây tết được tết từ 3 sợi chập đôi (theo kiểu tết đuôi sam); Dây đeo trước ngực là một đoạn dây tết từ ba sợi đơn theo kiểu tết đuôi sam, một đầu dây đính với đầu dây tết của vòng dây đeo vai, một đầu nối với hai sợi dây đeo quả trùy; Dây đeo quả trùy: Gồm hai dây trên mỗi dây có nút thắt, một đầu dây nối với dây đeo trước ngực và một đầu dây nối với quả trùy; Hai quả trùy dây chiến thắng được đúc bằng hợp kim kẽm, bên ngoài mạ màu vàng, thân quả trùy rỗng để đính sợi dây đeo, mũ quả trùy hình cầu, trên có hai hình bông lúa bao quanh ngôi sao năm cánh
7	Cầu vai (Cấp hiệu)	Hình dáng: Cầu vai có chiều dài 13cm, phần đầu nhọn rộng 4cm, phần đuôi rộng 5 cm, nền bằng vải nỉ màu đỏ, đường viền cầu vai mầu vàng, trên nền cầu vai gắn: Cúc cấp hiệu hình tròn dập nổi hình hai bông lúa xung quanh và hình ngôi sao vàng năm cánh ở giữa.
8	Găng tay	Ống tay và bàn tay được dệt liền, cỗ tay có chun, mặt trên mu bàn tay có may ba đường gân tạo dáng cho bao tay. Bàn tay có năm ngón, phần cổ dệt rip 1:1, phần ống tay dệt rip 2:2, phần lòng bàn tay dệt trơ;
9	Giày da sỹ quan đen cấp úy	- Giầy da thấp cổ màu đen, luồn dây, có bo ngang kiểu oxford, mũi giầy tròn, lót vải bạt chuyên dụng, đế cao su đúc định hình liền đáy gót, mặt dưới có văn hoa, đế sản xuất bằng cao su tự nhiên, sử dụng trong mọi môi trường: dầu mỡ, hóa chất..., liên kết với thân giày bằng keo tổng hợp, khâu hút toàn phần, theo tiêu chuẩn giầy sĩ quan.

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
10	Bít tất	Bít tất màu xanh đen; cổ chun dệt Rip 1:1; dài ống và mu bàn chân dệt Rip 2:1; gan bàn chân và gót mũi dệt kiểu single
11	Quân kỳ quyết thắng: 2m x 3m	Kích thước: 2 m x 3 m Hình chữ nhật 2m x 3m , thêu nổi chữ " Quyết thắng" ở giữa. Chất liệu vải: Bằng vải phi bóng loại đặc biệt màu đỏ tươi, không phai màu, độ bền cao. Kiểu dệt: Mật độ sợi (dọc: 220/75; ngang: 78/150), trọng lượng 215g/mét Chỉ may loại đặc biệt 60C3 HQ cùng màu vải cờ có độ bền cao, không phai màu. Chỉ thêu polyester sợi 120d, màu vàng, có độ bền màu cao, không phai màu, mật độ thêu 0.40mm. Một cái quân kỳ được may đường may có mật độ dày 5 mũi/1cm, viền vàng xung quanh.
12	Quân kỳ quyết thắng: 1m x 1.5m	Kích thước: 1 m x 1.5 m Hình chữ nhật 1m x 1.5m , thêu nổi chữ " Quyết thắng" ở giữa. Chất liệu vải: Bằng vải phi bóng loại đặc biệt màu đỏ tươi, không phai màu, độ bền cao. Kiểu dệt: Mật độ sợi (dọc: 220/75; ngang: 78/150), trọng lượng 215g/mét Chỉ may loại đặc biệt 60C3 HQ cùng màu vải cờ có độ bền cao, không phai màu. Chỉ thêu polyester sợi 120d, màu vàng, có độ bền màu cao, không phai màu, mật độ thêu 0.40mm. Một cái quân kỳ được may đường may có mật độ dày 5 mũi/1cm, viền vàng xung quanh.
13	Caravat	Chất liệu: May bằng vải màu đen, kiểu thắt sẵn có khóa kéo, có chốt hãm tự động

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải có bảng đề xuất thông số kỹ thuật cụ thể của hàng hóa chào thầu, trong đó nêu rõ xuất xứ, model hoặc mã sản phẩm, nơi sản xuất và thông số kỹ thuật của hàng hóa để chứng minh hàng hóa do nhà thầu cung cấp có đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ phù hợp hoặc tương đương với yêu cầu kỹ thuật nêu trên.

- Nhà thầu phải đính kèm Catalogue, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc địa chỉ website của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu. Trường hợp Catalogue, tài liệu kỹ thuật hoặc thông số kỹ thuật trên website của nhà sản xuất không thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa thì nhà thầu phải cung cấp bảng xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối hợp pháp tại Việt Nam đối với hàng hóa đó.

- Đối với trường hợp nhà thầu là nhà sản xuất hoặc nhà thầu được hưởng các ưu đãi thì nhà thầu phải đính kèm tài liệu chứng minh cùng với E-HSDT để làm cơ sở đánh giá. Trường hợp nhà thầu kê khai là nhà sản xuất hoặc nhà thầu được hưởng các ưu đãi nhưng không có tài liệu chứng minh thì nhà thầu sẽ không được đánh giá

thuộc các đối tượng nêu trên.

Mục 2. Bản vẽ: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Toàn bộ hàng hóa trong gói thầu phải được cung cấp, lắp đặt và vận hành thử nghiệm đảm bảo hoạt động tốt, an toàn trong quá trình sử dụng tại nơi sử dụng (có sự chứng kiến của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan), đảm bảo kỹ thuật, mỹ thuật và tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn của nhà sản xuất và các quy định hiện hành.